

Số: /2025/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chi tiết về trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu
của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách
hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật năm 2025;*

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27/11/2023;

*Căn cứ Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thi
điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban
hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ
quy định chi tiết số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3236/TTr-SXD ngày
04/7/2025 (kèm theo báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1724/BC-
STP ngày 29/6/2025, ý kiến bổ sung tại Văn bản số 1778/STP-XDKT&TDTHPL
ngày 03/7/2025);*

*Thực hiện kết luận của Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp ngày 12/8/2025
(Thông báo số 441/TB-UBND ngày 12/8/2025); kết luận của Ban Thường vụ
Đảng ủy UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 12/8/2025 (Thông báo số 01-TB/ĐU
ngày 12/8/2025);*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chi tiết về trường hợp có
nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng
chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết về trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của
mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở
xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo khoản 2 Điều 9 Nghị quyết số

201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
2. Các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của Luật Nhà ở 2023.
3. UBND cấp xã nơi có nhà ở, nơi có trụ sở hoặc cơ quan làm việc của đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội; các cơ quan sử dụng lao động, cơ quan quản lý nhà ở xã hội và tổ chức, cá nhân liên quan đến việc xác nhận, xét duyệt, phát triển, quản lý, sử dụng, sở hữu nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 3. Trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội

1. Trường hợp đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật về nhà ở đã có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng vị trí nhà ở cách xa địa điểm làm việc, để được mua, thuê mua nhà ở xã hội thì khoảng cách từ nơi có nhà ở thuộc sở hữu của mình đến địa điểm làm việc tối thiểu từ 30km trở lên và khoảng cách vị trí nơi có nhà ở xã hội được bán, cho thuê mua đến địa điểm làm việc tối đa 15km.
2. Khoảng cách quy định tại khoản 1 Điều này được xác định theo cự ly tuyến đường giao thông đường bộ ngắn nhất bằng phần mềm bản đồ điện tử có độ tin cậy cao (Google Maps, Vietmap, ...); vị trí nhà ở và địa điểm làm việc của đối tượng được xác định tại thời điểm nộp hồ sơ mua, thuê mua nhà ở xã hội.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện Quyết định này và thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà ở cấp tỉnh theo đúng quy định của pháp luật về nhà ở và pháp luật có liên quan.
2. UBND cấp xã nơi có nhà ở và nơi có trụ sở hoặc cơ quan làm việc của đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội có trách nhiệm phối hợp Sở Xây dựng xác nhận trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc theo quy định tại Điều 3 Quyết định này.
3. Người mua, thuê mua nhà ở xã hội đối chiếu quy định tại Điều 3 Quyết định này, các quy định của pháp luật về nhà ở và pháp luật có liên quan để xác định trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội, cung cấp thông tin chính xác cho chủ đầu tư về vị trí nhà ở, địa điểm làm việc khi đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin cung cấp.

Trường hợp sau khi được mua, thuê mua nhà ở xã hội mà bị phát hiện thông tin do người mua, thuê mua cung cấp không chính xác, không đảm bảo điều kiện quy định tại Điều 3 Quyết định này và các quy định của pháp luật liên quan

thì việc xử lý đối với nhà ở đã được mua, thuê mua thực hiện theo quy định tại khoản 10 Điều 88 Luật Nhà ở 2023.

4. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đăng ký, kiểm tra, đối chiếu quy định tại Điều 3 Quyết định này và quy định của pháp luật liên quan để lập danh sách đối tượng được mua, thuê mua nhà ở xã hội theo quy định.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các địa phương, các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 8 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 05 năm 2030.

2. Những nội dung không quy định tại Quyết định này, thực hiện theo quy định của pháp luật về nhà ở và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quy định này được thay thế, sửa đổi, bổ sung thì áp dụng thực hiện theo quy định tương ứng tại các văn bản quy phạm pháp luật thay thế, sửa đổi, bổ sung.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- TTr Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy các xã, phường;
- Thường trực HĐND các xã, phường;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Hà Tĩnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, XD1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Báu Hà